

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số:304/2019/HS-ST

Ngày: 26-06-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên , tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chiến – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 06 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 316/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Quang Sg- sinh ngày 28/8/1979**

Nơi đăng ký HKTT: thôn TH, xã TT, huyện CM, TPHN; Nơi đã cư trú: thôn MN, xã MĐ, Huyện SS, HN. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề ngH: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Quang Tr, sinh năm 1949; con bà Nguyễn Thị Hg, sinh năm 1954. Gia đình bị cáo có 6 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba; vợ: Vũ Thị Ngọc Ch, sinh năm 1984, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Chị Vi Thị H-sinh ngày: 11/8/1995 (có đơn xin xử vắng mặt)

HKTT: xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

***Người làm chứng:**

1) Chị Hà Thị Thu H1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Trú tại: Khu X, xã ĐL, huyện CK, tỉnh PT

2) Ông Vi Văn T, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Trú tại: xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

3) Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1995 (vắng mặt)

HKTT: xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

4) Anh Vi Văn M, sinh năm 1999 (vắng mặt)

HKTT: xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2015 Nguyễn Quang Sg quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Vi Thị H, sinh năm 1995, trú tại xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Đến tháng 9 năm 2018 do không còn tình cảm nên chị H đã gọi điện chấm dứt tình cảm với Sg, đến ngày 14/2/2019 Sg đã hẹn H để nói chuyện, H đồng ý và hẹn gặp ở xóm trọ của H thuộc tổ Y, phường TT, TPTN. Tại phòng trọ Sg và H đã quan hệ tình dục với nhau, sau khi quan hệ xong thấy H nằm ngủ trong tư thế không mặc quần áo, Sg lấy điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J4, màu sơn vàng của mình chụp lại hình ảnh chị H khóa thân nằm trên giường. Sau đó Sg tiếp tục quay video hình ảnh chị H nằm khóa thân với thời lượng là 02 phút 46 giây, khi chị H biết Sg quay và chụp hình khóa thân có hỏi lý do thì Sg trả lời để làm kỷ niệm. Đến ngày 15/2/2019, Sg đã nhắn tin cho chị H để nói lại tình cảm nhưng chị H không đồng ý, nên H và Sg xảy ra cãi nhau. Sg đã gửi những hình ảnh và video khóa thân của chị H qua tin nhắn Zalo cho chị H và đe dọa nếu chị H không đồng ý nói lại tình cảm thì sẽ đưa hình ảnh khóa thân của chị H lên trang Facebook cho nhiều người biết. Do chị H không đồng ý cùng ngày 15/2/2019, Sg đã gửi các hình ảnh khóa thân của chị H qua hệ thống tin nhắn (ứng dụng Messenger của Facebook) lần lượt cho bạn bè và người thân của chị H như nhắn cho Nick Facebook “Nh Meo” tài khoản của chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1995, là bạn chị H; Nick “Vi Văn T” tài khoản của ông Vi Văn T, sinh năm 1970 là bố của chị H; Nick tài khoản anh Vi Văn M, sinh năm 1999 là em họ của H, cả 03 người trên đều trú tại xóm PL, xã TH, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên và nhắn cho Nick “Ruby Hiền” tài khoản của chị Hà Thị Thu H1, sinh năm 1994, trú tại khu X, xã ĐL, huyện CK, tỉnh PT là người làm cùng công ty của H. Sau đó chị H được những người trên cho biết Sg đã gửi hình ảnh, thấy mình bị xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm chị H đã trình báo Công an thành phố Thái Nguyên giải quyết.

Quá trình điều tra Nguyễn Quang Sg giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy J4, màu vàng và thừa nhận toàn bộ về hành vi của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 320/CT-VKSTPTN ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Quang Sg về tội “Làm nhục người khác” theo điểm e khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa sau khi công bố cáo trạng đại diện Viện kiểm sát xin thay đổi điểm truy tố từ điểm e sang điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang Sg không có ý kiến gì về việc thay đổi nội dung truy tố của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Sg phạm tội “Làm nhục người khác”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 155; điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Sg từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, đã bồi thường xong, không đặt ra xem xét. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Samsung Galaxy J4 của bị cáo. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, hiện tại gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh nặng mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có thay đổi nội dung điểm truy tố với bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại H tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với chị H đồng thời chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do giữa Nguyễn Quang Sg và Vi Thị H có quan hệ tình cảm với nhau, khi chị H muốn chia tay Sg đã đe dọa chị H sẽ gửi hình ảnh chị H không mặc gì cho bạn bè và người thân nhưng chị H vẫn muốn dứt khoát tình cảm. Ngày 15/2/2019

Nguyễn Quang Sg gửi hình ảnh chị H không mặc gì (bị cáo chụp khi chị H ở nhà trọ tại tổ Y, phường TT) qua ứng dụng tin nhắn Messenger cho 04 người gồm chị Bùi Thị Nh, ông Vi Văn T, anh Vi Văn M và chị Hà Thị Thu H1 với mục đích để chị H thấy xấu hổ không chia tay và hàn gắn tình cảm với bị cáo.

[3] Với hành vi sử dụng phần mềm Messenger của mạng facebook gửi tin nhắn bằng hình ảnh chị Vi Thị H trong tình trạng không mặc gì cho 04 người với mục đích để chị H xấu hổ mà hàn gắn tình cảm với mình, mặc dù chị H đã gửi tin nhắn xin bị cáo bỏ những hình ảnh đó vì cảm thấy xấu hổ và danh dự của mình bị xúc phạm tuy nhiên bị cáo Sg vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Làm nhục người khác” với tình tiết định khung là phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi: tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường xong cho chị H, chị H không có ý kiến gì về phần dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét đơn xin cải tạo tại địa phương của bị cáo thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự không cần cách ly xã hội cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tác dụng giáo dục pháp luật đối với bị cáo, đồng thời rắn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường bồi thường xong, chị H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang Sg phạm tội “Làm nhục người khác”.

[1] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quang Sg 09(Chín) tháng tù nhưng

cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám tháng) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Quang Sg cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CM, TPHN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu sơn vàng, có số IMEI 1: 358131096710752/01, số IMEI 2: 358131096710750/01.

(Hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên theo biên bản giao nhận số 374 lập ngày 18/6/2019).

[3] Trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quang Sg phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang Sg có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại Vi Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã TT, HCM, HN
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền